

Số: 448/2009/QĐ-UBND

Lục Ngạn, ngày 14 tháng 5 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước huyện Lục Ngạn

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Điều 12 Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước và Điều 32 Nghị định số 33/2002/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng Công an huyện Lục Ngạn tại Tờ trình số 02/TTr-CALNg ngày 12 tháng 5 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước huyện Lục Ngạn.

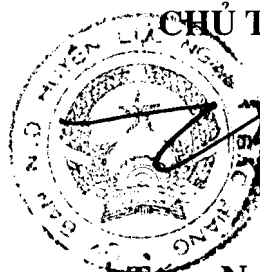
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày ký. Các văn bản trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- PA 25 CA tỉnh (B/c);
- TTHU, TTHĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CA.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Tống Ngọc Bắc

Lục Ngạn, ngày 14 tháng 5 năm 2009

QUY CHẾ

Bảo vệ Bí mật nhà nước huyện Lục Ngạn
(ban hành kèm theo Quyết định số: 448/2009/QĐ-UBND
ngày 14/5/2009 của UBND huyện Lục Ngạn)

chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Bí mật nhà nước (BMNN) là những tin về vụ, việc, tài liệu, vật, địa điểm, thời gian, lời nói có nội dung quan trọng thuộc lĩnh vực chính trị, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, kinh tế, khoa học, công nghệ, các lĩnh vực khác mà Nhà nước chưa công bố hoặc không công bố và nếu bị tiết lộ thì gây nguy hại cho Nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam.

Điều 2. Bảo vệ bí mật nhà nước của huyện Lục Ngạn là nhiệm vụ quan trọng và là trách nhiệm của cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể nhân dân, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) và của mọi công dân.

Điều 3. Nghiêm cấm các hành vi làm lộ bí mật nhà nước, lạm dụng hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước để che dấu hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm, làm thiệt hại đến lợi ích nhà nước và lợi ích hợp pháp của công dân hoặc cản trở việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; cản trở công tác đảm bảo an ninh, quốc phòng ở địa phương.

Điều 4. Danh mục Bí mật nhà nước độ " tuyệt mật", " tối mật ", " mật " thuộc huyện Lục Ngạn quản lý, bảo vệ gồm:

1. Tài liệu đã ấn định và đóng dấu các độ mật do cơ quan Trung ương và địa phương khác gửi đến, những tin tức của nước ngoài, tổ chức quốc tế chuyển giao cho cơ quan, tổ chức trong tỉnh mà phía giao có yêu cầu giữ bí mật;

2. Danh mục Bí mật nhà nước của tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công an quyết định;

3. Những vật, tài liệu mang bí mật nhà nước đã được quy định trong Quyết định số 416/2009/QĐ-UBND ngày 6 tháng 5 năm 2009 của UBND huyện Lục Ngạn.

Điều 5. Việc quản lý, bảo vệ BMNN phải theo đúng các quy định tại Pháp lệnh Bảo vệ BMNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC

Điều 6. Việc soạn thảo, in sao tài liệu thuộc bí mật nhà nước

1. Người được giao nhiệm vụ soạn thảo, in, sao chụp tài liệu phải nắm vững nội dung Pháp lệnh Bảo vệ BMNN, danh mục bí mật và quy chế bảo vệ BMNN của Bộ, ngành, đoàn thể và địa phương;

2. Tổ chức soạn thảo, in, sao chụp... ở nơi an toàn; phải ấn định các độ mật vào tài liệu đã soạn thảo, in, sao chụp...;

3. Đánh máy, in, sao chụp tài liệu mật phải thực hiện đúng quy định, quy trình bảo mật;

4. Việc sao chụp các tài liệu có độ " tuyệt mật ", " tối mật", phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan ban hành tài liệu;

5. Bộ phận văn thư, lưu trữ và người được giao xử lý tài liệu mật có trách nhiệm đóng dấu các độ mật đã được ấn định, vào sổ để theo dõi, quản lý hoặc thu hồi theo quy định.

Điều 7. Việc lưu hành, phổ biến, trao đổi, tìm hiểu, sử dụng thông tin, tài liệu, số liệu, vật, tổ chức hội thảo... thuộc nội dung BMNN phải theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định và chỉ thực hiện khi được người có thẩm quyền cho phép.

1. Các sổ sách ghi chép, băng ghi hình, ghi âm, phim ảnh, thẻ nhớ, USB, máy vi tính có nội dung thuộc BMNN phải quản lý, bảo vệ như tài liệu gốc;

2. Những cuộc họp, hội thảo, tập huấn... có nội dung thông tin thuộc BMNN thì thành phần tham dự phải được người chủ trì quyết định và phải kiểm tra xác định đúng thành phần. Đồng thời phải chấp hành các quy định về bảo vệ BMNN, không sử dụng Micrôphôn, điện thoại di động, các loại máy ghi âm... trong thời gian tiến hành họp, hội thảo, tập huấn;

3 Trong các cuộc hội thảo quốc tế hoặc hội thảo trong nước, kể cả có hoặc không có người nước ngoài, người tham gia hội thảo không được sử dụng các thông tin, tài liệu, số liệu, vật thuộc BMNN để minh họa cho đề tài, báo cáo của mình tại hội thảo. Trường hợp thật cần thiết phải sử dụng thông tin, tài liệu, số liệu thuộc BMNN vào đề tài, báo cáo của mình thì phải được cấp có thẩm quyền hoặc Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý BMNN đồng ý bằng văn bản.

Điều 8. Việc vận chuyển, giao nhận tài liệu, vật mang nội dung BMNN phải vào sổ quản lý, phải do những người có trách nhiệm trực tiếp thực hiện. Phải diễn đạt trình tự các việc làm của bộ phận vận chuyển, chuyển, giao nhận theo quy trình.

Điều 9. Bảo vệ BMNN trong thông tin liên lạc

Các cơ quan, đơn vị sử dụng phương tiện thông tin liên lạc vô tuyến hoặc bất kỳ phương tiện phát sóng nào khác phải đăng ký và chịu sự quản lý của các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật. Việc chuyển, nhận những thông tin thuộc phạm vi BMNN qua phương tiện thông tin vô tuyến hay hữu tuyến (máy điện thoại, FAX...) đều phải được mã hoá theo luật mã hoá của Ban cơ yếu Trung ương, tuyệt đối không được điện rõ nội dung.

Điều 10. Bảo vệ bí mật nhà nước trong quan hệ, tiếp xúc và làm việc với tổ chức, cá nhân người nước ngoài phải đảm bảo đúng quy trình và nội dung đã quy định.

Điều 11. Phải thống kê, cất giữ, bảo quản tài liệu, vật đã được ấn định các độ mật một cách nghiêm ngặt, đảm bảo an toàn. Không được tự ý mang ra khỏi cơ quan hoặc mang về nhà riêng; khi sử dụng xong phải phân loại, đóng vào hồ sơ lưu trữ.

Điều 12. Tiêu huỷ tài liệu, vật mang bí mật nhà nước và giải độ mật, bí mật nhà nước trong những trường hợp sau đây:

1. Theo đề nghị của cơ quan ban hành tài liệu gốc;
2. Khi tài liệu, vật mang BMNN thuộc cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đã hết thời hiệu quy định, không còn giá trị mật;
3. Phải có quyết định của người có thẩm quyền. Việc tiêu huỷ, thanh lý tài liệu mật phải có Hội đồng và phải lập biên bản ghi rõ quá trình tiêu huỷ.

Chương III

THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN VÀ CÁN BỘ NHÂN VIÊN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN BÍ MẬT NHÀ NƯỚC

Điều 13. Chủ tịch UBND huyện chịu trách nhiệm trước cấp trên về việc thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ BMNN và Quy chế bảo vệ BMNN trên địa bàn huyện.

Điều 14. Người trực tiếp soạn thảo tài liệu thuộc các danh mục BMNN phải nắm vững và thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN. Tài liệu bí mật phải được ấn định các độ mật, ấn định người sử dụng. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên kiểm tra, quản lý người vận chuyển, giao nhận, sử dụng tài liệu mật, kịp thời uốn nắn, khắc phục những sơ hở, thiếu sót.

Tất cả những người được giao làm công tác có liên quan đến BMNN đều phải làm cam kết bảo vệ BMNN bằng văn bản.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Mọi tổ chức, cá nhân trong phạm vi huyện Lục Ngạn có trách nhiệm nghiêm chỉnh thực hiện Quy chế này. Từng cơ quan, đơn vị căn cứ Quy chế xây dựng nội quy cụ thể để tổ chức thực hiện.

Điều 16. Khen thưởng, Xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích sau đây sẽ được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ BMNN theo chức trách được giao;
2. Khắc phục khó khăn, nguy hiểm bảo vệ được BMNN;
3. Tìm được tài liệu, vật thuộc BMNN bị mất; ngăn chặn hoặc hạn chế được hậu quả, tác hại do việc làm lộ, làm mất BMNN mà người khác gây ra;
4. Phát hiện, tố giác kịp thời hành vi dò xét, chiếm đoạt, mua, tiêu huỷ trái phép BMNN.
5. Tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ hậu quả gây ra phải xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo luật định.

Người nào vi phạm một trong những hành vi làm lộ, lọt BMNN, chiếm đoạt, mua bán, làm mất tài liệu BMNN; lợi dụng việc bảo vệ BMNN để che dấu hành vi vi phạm pháp luật; tiêu huỷ trái phép BMNN gây ảnh hưởng có hại đến công cuộc bảo vệ AN - QP, phát triển kinh tế, xã hội thì bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy tố theo quy định của BLHS.

Điều 17. Yêu cầu mọi tổ chức, cá nhân trong huyện chấp hành nghiêm túc Quy chế này.

Giao cho Văn phòng HĐND, UBND huyện và Công an huyện có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện; định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND huyện theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Tống Ngọc Bắc